

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc<sup>26</sup>

Số: 2965 /TCT-CS  
V/v: Ưu đãi thuế TNDN

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2007

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Bình Phước

Trả lời công văn số 464/CT-TTr ngày 04/4/2007 của Cục thuế tỉnh Bình Phước về chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điều 2 Chương VII Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định về thuế TNDN quy định: “*Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã được cấp Giấy phép đầu tư và các cơ sở kinh doanh trong nước đã được cấp Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư thì tiếp tục được hưởng các ưu đãi về thuế ghi trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư. Trường hợp, các mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp ghi trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư thấp hơn mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định này thì cơ sở kinh doanh được hưởng các mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định này cho thời gian ưu đãi còn lại*”.

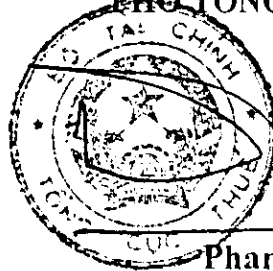
Căn cứ quy định trên, trường hợp cơ sở kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư từ trước năm 2004, nếu cơ sở kinh doanh đó hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại Nghị định số 164/2003/NĐ-CP (nêu trên) cho thời gian ưu đãi còn lại tính từ ngày 01/01/2004 thì cơ sở kinh doanh xác định điều kiện số lượng lao động bình quân trong năm theo quy định tại khoản 2 Điều 33 Chương V Nghị định số 164/2003/NĐ-CP (nêu trên) và được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 152/2004/NĐ-CP ngày 06/8/2004 của Chính phủ.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế tỉnh Bình Phước biết và hướng dẫn đơn vị thực hiện. ll

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, PC, CS (2b).6

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



*Phạm Duy Khương*  
Phạm Duy Khương